TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2019/DS-ST
Ngày 10/12/2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Ngọc Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo

Bà Trường Hồng Thắm

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Mai Thị Ngân – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hương – Kiểm sát viên

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 124/2019/TLST- DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2019/QĐXXST-DS ngày 22/8/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị M , sinh năm 1956 (có mặt)

Ông Đặng Văn T , sinh năm 1950 (ủy quyền cho bà M theo văn bản ủy uyền ngày 23/4/22019)

Cùng địa chỉ: thôn 3, xã P , huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn* : Ông Nguyễn Hồng T **,** sinh năm 1966 (vắng mặt)

Bà Phạm Thị Hồng , sinh năm 1968 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/8/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị M trình bày:

Do quen biết nên vào ngày 04/11/2017 (âm lịch) tức ngày 21/12/2017 (dương lịch) bà M có cho ông Nguyễn Hồng T và bà Phạm Thị Hồng MM vay tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Khi cho vay các bên có lập giấy vay tiền viết tay, thỏa thuận lãi suất và thời hạn trả nợ bằng miệng với nhau. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện hợp đồng ông T

, bà MM chưa trả cho bà M , ông T số tiền gốc và lãi suất nào. Do đó đến ngày 31/7/2019 bà M , ông T làm đơn đề nghị UBND xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước giải quyết buộc ông T bà MM trả nợ. Tại biên bản hòa giải ngày 17/10/2018 ông T , bà MM xin trả toàn bộ số tiền gốc trong thời gian 01 năm và lãi suất cứ 03 tháng 01 lần ông T , bà MM phải trả tiền lãi suất cho bà M , ông T .

Tuy nhiên từ đó đến nay ông ông T , bà MM chưa trả cho ông T , bà M số tiền lãi suất nào theo thỏa thuận. Vì vậy bà M , ông T yêu cầu ông T , bà MM có trách nhiệm liên đới trả nợ tổng số tiền gốc là 50.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Ngoài ra M , ông T không có yêu cầu gì thêm.

- Đối với ông T , bà MM , trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng cho ông T , bà MM do ông ông T , bà MM hiện nay đã bỏ đi khỏi địa phương nhưng ông T , bà MM vắng mặt không có lý do và không cung cấp lời trình bày kèm theo các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình.

Ý kiến Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Về những người tham gia tố tụng trong vụ án đã chấp hành đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M , ông Đặng Văn T . Buộc ông T , bà MM có nghĩa vụ liên đới trả cho ông M , ông T số tiền gốc 50.000.000 đồng.

Các vấn đề khác giải quyết theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ án dân sự về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" do nguyên đơn bà Nguyễn Thị M , ông Đặng Văn T thực hiện quyền khởi kiện. Vì bị đơn bà Ông Nguyễn Hồng T , bà Phạm Thị Hồng MM có hộ khẩu thường trú tại thôn 3, xã P , huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

[2] Đối với bị đơn ông T , bà MM đã được niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đúng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông T , bà MM vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay ông T , bà MM vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông T , bà MM là đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa nguyên đơn bà M , ông T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc ông T , bà MM có nghĩa vụ liên đới trả tổng số tiền gốc vay 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào giấy vay ngày 04/11/2017 (Âm lịch) tức ngày 21/12/2017 (dương lịch) được xác lập giữa M , ông T và ông T , bà MM thì:Việc giao kết hợp đồng giữa các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo các nguyên tắc và điều kiện của giao dịch hợp đồng dân sự quy định tại các Điều 385, 401, 463 Bộ luật dân sự thì hợp đồng này hợp pháp và có hiệu lực kể từ thời điểm giao kết. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng vay tài sản là tiền, ông T , bà MM đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền khi đến hạn trả nợ như theo thảo thuận tại biên bản hòa giải ngày 17/10/2018 tại ủy ban nhân dân xã P , huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Do ông T , bà MM đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự. Vì vậy, đối với yêu cầu của nguyên đơn bà M , ông T phải có nghĩa vụ trả tổng số tiền gốc vay 50.000.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó cần buộc ông T , bà MM phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông T , bà M tổng số tiền gốc là 50.000.000 đồng.

Tại phiên bà M đồng thời là người địa diện theo ủy quyền của ông T không yêu cầu tính lãi suất nên Hội đồng xét xử không xem xét giải guyết

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà M , ông T phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

[8] Các vấn đề khác, các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 179, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 385, 401, 463, 466 của Bộ luật dân sự Bộ Luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M , ông Đặng Văn T .

Buộc ông Nguyễn Hồng T và bà Phạm Thị Hồng MM có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị M , ông Đặng Văn T tổng số tiền gốc 50.000.000 (năm mươi) đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án bên phải thi hành án chậm thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Hồng T và bà Phạm Thị Hồng MM phải liên đới chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng.

Trả lại số tiền tạm ứng án phí 1.450.000 đồng bà M đã nộp theo biên lai thu số 0019930 ngày 22/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

4. Bà Nguyễn Thị M có mặt tại phiên tòa kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Đặng Văn T , ông Nguyễn Hồng T và bà Phạm Thị Hồng MM vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước*;
- *VKSND huyện Bù Gia Mập;*
- *Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Ngọc Ánh